

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: 1993/UBND-VHXXH
V/v rà soát, đề xuất nhu cầu kế hoạch
đầu tư công trung hạn giai đoạn
2026-2030 lĩnh vực khoa học, công
nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng

Thực hiện Công văn số 4237/SKHCN-VP ngày 18/9/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố về rà soát nhu cầu kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2026-2030 lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, UBND xã Chí Minh báo cáo kết quả rà soát và đề xuất như sau:

1. Thực trạng và sự cần thiết đầu tư

Xã Chí Minh được thành lập trên cơ sở sắp xếp 03 đơn vị hành chính: xã Văn Tổ, xã Chí Minh cũ, xã An Thanh; Xã có diện tích tự nhiên là 33,58 km², dân số hơn 32.400 người, hiện có 07 thôn.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, quy mô địa bàn, dân số và khối lượng công việc quản lý nhà nước có sự thay đổi, đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với công tác tổ chức quản lý địa bàn, tiếp nhận, xử lý thông tin, bảo đảm an ninh, an toàn và nâng cao chất lượng phục vụ người dân. Trong bối cảnh đó, việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, xây dựng các nền tảng và công cụ dùng chung là yêu cầu cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền địa phương.

Trong đó, trợ lý ảo có khả năng giao tiếp tự động, cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân tra cứu và thực hiện thủ tục hành chính theo từng bước một cách rõ ràng, thuận tiện, chính xác. Việc ứng dụng trợ lý ảo góp phần giảm áp lực cho cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận, giải đáp các nội dung thường xuyên, đồng thời nâng cao chất lượng phục vụ người dân. Đây cũng là giải pháp phù hợp với yêu cầu đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa-thông tin, gắn với chương trình chuyển đổi số quốc gia và kế hoạch chuyển đổi số của địa phương.

Bên cạnh đó, điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc và hạ tầng mạng phục vụ hoạt động của cán bộ, công chức tại địa phương hiện còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu vận hành của bộ máy hành chính sau sắp xếp và chưa bảo đảm đồng bộ các điều kiện về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Do đó, việc nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, từng bước hoàn thiện các điều kiện kỹ thuật và bảo đảm an toàn thông tin là cần thiết để phục vụ hiệu quả quá trình chuyển đổi số tại địa phương.

Trong những năm gần đây, quá trình phát triển kinh tế-xã hội, mật độ dân cư và phương tiện giao thông trên địa bàn xã ngày càng gia tăng. Các tuyến đường chính, khu dân cư, khu vực trường học, chợ và các điểm giao cắt có nguy cơ xảy

ra ùn tắc, va chạm giao thông và phát sinh các vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự. Tuy nhiên, công tác giám sát hiện nay chủ yếu dựa vào kiểm tra trực tiếp; chưa có hệ thống camera giám sát hình ảnh tập trung, kết nối đồng bộ trên địa bàn. Khi xảy ra vụ việc, việc thu thập, xác minh và truy xuất thông tin còn mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến hiệu quả xử lý.

Việc đầu tư, triển khai hệ thống camera giám sát an ninh thông minh sẽ góp phần theo dõi tình hình giao thông, an ninh, trật tự tại các khu vực trọng điểm; hỗ trợ phát hiện, xử lý kịp thời các tình huống ùn tắc, va chạm và các vụ việc phát sinh; lưu trữ hình ảnh phục vụ công tác xác minh khi cần thiết; hỗ trợ truy xuất phương tiện, đối tượng liên quan đến vụ việc và tăng cường công tác phòng ngừa, bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn. Đồng thời, hệ thống có thể ưu tiên triển khai tại các khu vực có mật độ dân cư và phương tiện cao như trường học, chợ, tuyến đường chính và các điểm giao cắt phức tạp.

Từ yêu cầu thực tế nêu trên, UBND xã Chí Minh đề xuất tập trung triển khai 04 dự án có tính chất nền tảng, dùng chung, có khả năng kết nối, tích hợp và hỗ trợ nhiều nhiệm vụ quản lý nhà nước, cụ thể:

- a) Dự án lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh thông minh trên địa bàn xã Chí Minh.
- b) Dự án thuê Trợ lý ảo cho xã tương tác với người dân.
- c) Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu và bản đồ số di tích trên địa bàn xã Chí Minh.
- d) Dự án nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin xã đáp ứng yêu cầu về an toàn thông tin.

Việc triển khai đồng bộ các dự án trên sẽ tạo nền tảng về hạ tầng, dữ liệu và công cụ số, phục vụ công tác quản lý, điều hành, bảo đảm an ninh, an toàn và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, từng bước đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền số và chuyển đổi số tại địa phương.

2. Danh mục dự án đề xuất

a) Dự án: Lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh thông minh trên địa bàn xã Chí Minh.

* Địa điểm thực hiện: xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng.

* Mục tiêu:

- Lắp đặt hệ thống camera giám sát tại các tuyến đường chính, khu vực công cộng, điểm giao thông trọng yếu và các khu vực tiềm ẩn phức tạp về an ninh trật tự.

- Hỗ trợ lực lượng công an và chính quyền địa phương trong việc giám sát tình hình an ninh trật tự, phát hiện sớm các hành vi vi phạm pháp luật.

- Cung cấp dữ liệu hình ảnh phục vụ công tác điều tra, xử lý vi phạm, quản lý trật tự giao thông và phòng chống tội phạm.

- Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác

quản lý, góp phần xây dựng mô hình xã thông minh, đô thị thông minh.

- Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân, góp phần giảm thiểu các hành vi vi phạm pháp luật và đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

* Quy mô dự kiến:

TT	Danh mục hàng hoá, thiết bị, phần mềm	Đơn vị	Số lượng
I	CAMERA AN NINH		
1	Đầu ghi hình IP 128 kênh	cái	1
2	Camera thân trụ ngoài trời 8MP	cái	53
3	Ổ cứng lưu trữ dung lượng 16000GB (16TB)	cái	16
4	Switch Poe 4 cổng	cái	21
5	Atomat 10A	cái	21
6	Ổ cắm dài 5 lỗ	cái	21
7	Dây điện 2x2.5	mét	1,060
8	Tủ điện 30x40x20cm	cái	21
9	Tay đua 1m-1.4m	cái	27
10	Đai siết tay đua	cái	53
11	Đai siết cột điện, tủ điện (ôm cột)	cái	42
12	Hộp kỹ thuật 11x11	cái	53
13	Vật tư phụ, vận chuyển.....	gói	1
14	Nhân công lắp Camera	mắt	53
15	AI Box 4 cổng	Cái	4
16	Licence Phần mềm xử lý hình ảnh 4 camera (miễn phí cập nhật 3 năm)	Phần mềm	4
17	Dụng Cột kẽm 12m	Cột	21
18	Đường truyền Internet(36 tháng)	đường truyền	21

TT	Danh mục hàng hoá, thiết bị, phần mềm	Đơn vị	Số lượng
II	Trung tâm theo dõi giám sát		
1	Máy chủ xử lý tập trung	Bộ	1
2	Phần mềm xử lý tập trung	Phần mềm	1
3	Tủ rack 42U, sâu 1000	Tủ	1

* Tính cấp thiết: Địa bàn xã sau sắp xếp có quy mô dân số và không gian quản lý lớn, nhu cầu giám sát, nắm bắt tình hình và xử lý nhanh các vấn đề phát sinh ngày càng cao. Việc xây dựng hệ thống camera theo hướng tập trung, tích hợp dữ liệu sẽ hỗ trợ nâng cao hiệu quả quản lý địa bàn, đồng thời tạo hạ tầng dữ liệu trực quan phục vụ mô hình quản lý thông minh.

* Nhu cầu vốn đăng ký sơ bộ giai đoạn 2026-2030: 5,6 tỷ đồng.

* Dự kiến nguồn vốn:

Từ nguồn vốn đầu tư công của ngân sách xã, nguồn ngân sách thành phố và ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu.

* Tình hình triển khai: Chưa triển khai đầu tư; đề xuất đăng ký nhu cầu đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

* Dự kiến thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2027-2029

b) Dự án: Giải pháp Phòng học thông minh

Đầu tư 05 phòng Tin học (*phòng học thông minh*) tại các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn xã Chí Minh

* Địa điểm thực hiện: Các trường học xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng.

* Mục tiêu:

Nhằm ứng dụng công nghệ số, thiết bị hiện đại vào hoạt động dạy và học, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

* Quy mô dự kiến: 05 phòng học.

* Tính cấp thiết:

Đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Tăng cường ứng dụng công nghệ, học liệu số và tương tác trong dạy học, xây dựng môi trường giáo dục hiện đại.

* Nhu cầu vốn đăng ký sơ bộ giai đoạn 2026-2030: 6.500.000.000 đồng.

* Dự kiến nguồn vốn:

Từ nguồn ngân sách thành phố.

* Tình hình triển khai: Chưa triển khai đầu tư; đề xuất đăng ký nhu cầu đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

* Dự kiến thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2027-2028

c) Dự án: Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu và bản đồ số di tích của xã Chí Minh.

* Địa điểm thực hiện: xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng.

* Mục tiêu:

- Đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa-thông tin, phù hợp với chương trình chuyển đổi số quốc gia và kế hoạch chuyển đổi số của địa phương.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu số hóa toàn diện về hệ thống di tích lịch sử-văn hóa, danh lam thắng cảnh, công trình tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn xã, đảm bảo lưu trữ, quản lý, khai thác, cập nhật và chia sẻ thông tin một cách khoa học, chính xác.

- Thiết lập bản đồ số (GIS) tích hợp dữ liệu di tích, giúp trực quan hóa vị trí, hiện trạng, thông tin chi tiết của từng di tích, phục vụ công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa địa phương.

- Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực di sản văn hóa, đồng thời hỗ trợ tuyên truyền, quảng bá, phát triển du lịch văn hóa, góp phần thúc đẩy kinh tế-xã hội tại địa phương.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử tập trung, có khả năng lưu trữ, tìm kiếm, phân loại, chia sẻ dữ liệu với hệ thống cơ sở dữ liệu của Thành phố.

- Góp phần số hóa di sản văn hóa địa phương, lưu giữ thông tin khoa học và hình ảnh giá trị của các di tích, tránh thất lạc, mai một dữ liệu.

- Phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống lịch sử-văn hóa, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về bảo tồn di sản.

- Thúc đẩy phát triển du lịch văn hóa-tâm linh-cộng đồng, tạo điểm nhấn trong bản đồ du lịch thông minh cấp cơ sở, thu hút khách tham quan và đầu tư.

* Quy mô dự kiến: Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu và bản đồ số di tích của xã Chí Minh

* Tính cấp thiết:

- Hiệu quả về quản lý, điều hành:

+ Nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát và bảo tồn di tích: Việc số hóa dữ liệu và thiết lập bản đồ số giúp cơ quan quản lý dễ dàng nắm bắt thông tin, tình trạng bảo tồn, vị trí và giá trị của từng di tích trên địa bàn.

+ Tăng tính chính xác và minh bạch trong quản lý: Hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung loại bỏ tình trạng hồ sơ giấy phân tán, dữ liệu trùng lặp hoặc thiếu cập nhật.

+ Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm kê, thống kê và báo cáo định kỳ.

+ Hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu (Data-driven): Cung cấp thông tin trực quan, khoa học cho việc quy hoạch, tu bổ, phục hồi hoặc đầu tư phát huy giá trị di tích, giúp lãnh đạo địa phương ra quyết định nhanh và chính xác hơn.

- Hiệu quả về mặt văn hóa-xã hội:

+ Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa: Thông qua số hóa, các thông tin, hình ảnh, câu chuyện lịch sử của di tích được lưu trữ bền vững, tránh mai một, góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa địa phương.

+ Nâng cao nhận thức cộng đồng: Người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, có thể dễ dàng tiếp cận thông tin về di tích qua bản đồ số, qua đó hiểu rõ hơn về lịch sử-văn hóa quê hương, tăng cường ý thức bảo tồn di sản.

+ Tạo sự gắn kết giữa chính quyền và người dân: Việc công khai thông tin di tích giúp người dân tham gia giám sát, phát hiện vi phạm, chung tay bảo vệ và phát huy giá trị các di tích.

- Hiệu quả về kinh tế-du lịch:

+ Thúc đẩy phát triển du lịch văn hóa-tâm linh: Bản đồ số di tích trở thành công cụ quảng bá, giới thiệu di sản đến du khách trong và ngoài địa phương; góp phần hình thành tuyến, điểm du lịch đặc trưng.

+ Tăng nguồn thu và việc làm gián tiếp: Khi hoạt động du lịch gắn với di tích phát triển, sẽ kéo theo dịch vụ lưu trú, ăn uống, hướng dẫn viên, sản phẩm lưu niệm... góp phần phát triển kinh tế địa phương.

+ Thu hút đầu tư và hỗ trợ lập quy hoạch du lịch thông minh: Dữ liệu di tích tích hợp với bản đồ số giúp nhà đầu tư, doanh nghiệp và cơ quan quản lý dễ dàng tra cứu, đánh giá tiềm năng phát triển du lịch tại khu vực.

- Hiệu quả về mặt công nghệ và chuyển đổi số:

+ Tạo lập nền tảng dữ liệu số đồng bộ và mở rộng: Cơ sở dữ liệu di tích là một phần quan trọng trong hệ sinh thái dữ liệu số của địa phương.

+ Góp phần thực hiện mục tiêu chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa-xã hội, phù hợp với định hướng phát triển chính quyền số, đô thị thông minh của địa phương.

+ Lưu giữ di sản cho thế hệ tương lai: Mọi thông tin, hình ảnh, giá trị của di tích được bảo tồn lâu dài trong không gian số, đảm bảo tính bền vững, liên tục của công tác bảo tồn văn hóa.

+ Tạo dấu ấn cho địa phương trong chuyển đổi số, góp phần xây dựng hình ảnh một xã hội hiện đại, năng động, giàu bản sắc văn hóa và thân thiện với người dân, du khách.

* Nhu cầu vốn đăng ký sơ bộ giai đoạn 2026-2030: 1,4 tỷ đồng.

* Dự kiến nguồn vốn:

Từ nguồn vốn đầu tư công của ngân sách xã, nguồn ngân sách thành phố và ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu.

d) Dự án: Nâng cấp hệ thống hạ tầng mạng phục vụ phát triển chính quyền số.

* Địa điểm thực hiện: UBND xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng.

* Mục tiêu:

- Xây dựng hạ tầng mạng LAN phù hợp nhằm có được sự ổn định tạo thuận lợi cho quá trình làm việc, giải quyết công việc của cán bộ, công chức, chất lượng, tiến độ giải quyết công việc nhanh hơn, hiệu quả hơn.

- Hệ thống sau khi được nâng cấp đảm bảo tính mỹ quan, không còn tình trạng dây, đường kéo lộn xộn.

- Việc cấu hình được đồng bộ, hệ thống thuận tiện cho quá trình vận hành, sửa chữa khi có vấn đề về đường truyền xảy ra

- Tài liệu hóa thông tin về hạ tầng mạng.

- Nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp tại địa phương: Giúp tạo niềm tin người dân, nâng cao chất lượng dịch vụ.

* Quy mô dự kiến: Mua sắm, nâng cấp hệ thống hạ tầng mạng phục vụ phát triển chính quyền số.

* Tính cấp thiết:

- Nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành:

+ Giúp cán bộ lãnh đạo xã truy cập nhanh chóng, chính xác đến các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

+ Hạn chế tình trạng gián đoạn do kết nối chậm hoặc thiếu ổn định.

+ Tăng khả năng giám sát, điều phối công việc theo thời gian thực.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính và chính quyền số:

+ Hỗ trợ triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, tạo điều kiện cho lãnh đạo xã xử lý hồ sơ nhanh gọn.

+ Thúc đẩy số hóa văn bản, hồ sơ, giảm phụ thuộc vào giấy tờ.

+ Góp phần thực hiện chủ trương chính quyền số, xã hội số, kinh tế số theo định hướng của Trung ương.

- Tăng tính bảo mật, an toàn thông tin:

+ Hạ tầng LAN đồng bộ, có quản lý tập trung giúp bảo mật dữ liệu nội bộ của xã, tránh rò rỉ hoặc thất thoát thông tin quan trọng.

+ Đảm bảo an toàn trong giao tiếp điện tử với huyện, tỉnh và các cơ quan cấp trên.

- Tiết kiệm thời gian, chi phí:

+ Lãnh đạo xã có thể giải quyết công việc nhanh hơn, ít phải di chuyển.

+ Giảm chi phí in ấn, lưu trữ giấy tờ.

- + Tăng hiệu quả sử dụng các trang thiết bị CNTT hiện có.
- Tăng cường năng lực quản lý và phục vụ người dân:
- + Lãnh đạo xã dễ dàng theo dõi tiến độ xử lý hồ sơ, kiểm soát chất lượng phục vụ của bộ phận chuyên môn.
- + Giúp công tác điều hành, họp trực tuyến, trao đổi nghiệp vụ được thông suốt, minh bạch.
- + Tạo niềm tin cho người dân và doanh nghiệp về sự chuyên nghiệp, hiện đại của bộ máy chính quyền.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ công:
- + Người dân và doanh nghiệp được tiếp cận dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần có thể nộp hồ sơ, nhận kết quả qua mạng, chỉ cần đến xã khi thực sự cần thiết.
- + Các dịch vụ công liên thông giúp xử lý hồ sơ nhanh hơn, chính xác hơn.
- Tăng sự hài lòng, niềm tin
- + Người dân, doanh nghiệp cảm nhận được sự chuyên nghiệp, hiện đại trong phục vụ.
- + Niềm tin vào chính quyền cơ sở được củng cố → góp phần tạo sự đồng thuận xã hội, hỗ trợ quá trình chuyển đổi số quốc gia.
- Thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội địa phương:
- + Doanh nghiệp địa phương dễ dàng hơn trong việc xin cấp phép, đăng ký kinh doanh, tiếp cận chính sách hỗ trợ.
- + Người dân thuận lợi trong việc làm giấy tờ hành chính (hộ tịch, đất đai, BHYT, bảo trợ xã hội...).
- + Góp phần tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, thu hút thêm nguồn lực về địa phương.
- * Nhu cầu vốn đăng ký sơ bộ giai đoạn 2026-2030: 1,1 tỷ đồng.
- * Dự kiến nguồn vốn:

Từ nguồn vốn đầu tư công của ngân sách xã, nguồn ngân sách thành phố và ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu.

* Tình hình triển khai: Chưa triển khai đầu tư; đề xuất đăng ký nhu cầu đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

* Dự kiến thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2027-2029

(Có phụ lục kèm theo)

3. Kiến nghị

UBND xã Chí Minh đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tổng hợp 04 dự án nêu trên vào danh mục nhu cầu đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 của thành phố.

- Hướng dẫn UBND xã Chí Minh hoàn thiện hồ sơ, xác định quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật, tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn của từng dự án theo quy định.

- Quan tâm tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ nguồn vốn ngân sách trung ương và ngân sách thành phố để triển khai các dự án có tính chất nền tảng, dùng chung, phục vụ trực tiếp quá trình xây dựng chính quyền số và chuyển đổi số tại cơ sở.

UBND xã Chí Minh kính gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo UBND thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.



CHỦ TỊCH

Vũ Minh Thành